

Số: 114 /2026/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công, phân cấp thực hiện các nội dung quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Thanh Hóa được quy định trong Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 359/TTr-SXD ngày 19 tháng 9 năm 2026.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định về việc phân công, phân cấp thực hiện các nội dung quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Thanh Hóa được quy định trong Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ.

Điều 1. Phân công trách nhiệm các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh (trừ các

công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành) và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết sự cố công trình xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ các sự cố công trình xây dựng đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã tại khoản 4 Điều 2 Quyết định này), cụ thể như sau:

a) Sở Xây dựng đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình công nghiệp nhẹ, công trình sản xuất vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng, công trình giao thông, trừ các công trình đã phân công cho Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tại điểm d khoản này;

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và môi trường, trừ các công trình đã phân công cho Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tại điểm d khoản này;

c) Sở Công Thương đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp, trừ các công trình do Sở Xây dựng thực hiện theo quy định tại điểm a khoản này và các công trình đã phân công cho Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tại điểm d khoản này;

d) Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp đối với các công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn được giao quản lý;

đ) Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc dự án đầu tư xây dựng công trình được phân chia thành các dự án thành phần gồm nhiều công trình có loại và cấp khác nhau thì cơ quan có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình thuộc dự án thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

Điều 2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa được quy định trong Nghị định số 207/2026/NĐ-CP

1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về đánh giá an toàn công trình trên địa bàn quản lý, bao gồm:

a) Tổ chức rà soát các công trình xây dựng thuộc đối tượng phải đánh giá an toàn công trình trên địa bàn và yêu cầu chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình tổ chức thực hiện việc đánh giá an toàn công trình theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 41 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP;

b) Tổ chức thực hiện việc đánh giá an toàn công trình đối với các công trình quy định tại điểm a khoản này chưa xác định được chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình trên địa bàn theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 41 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung quản lý nhà nước đối với việc xử lý công trình có dấu hiệu nguy hiểm trên địa bàn quản lý, bao gồm:

a) Tiếp nhận thông tin về hạng mục công trình, công trình xảy ra sự cố hoặc có dấu hiệu nguy hiểm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác, sử dụng và thực hiện áp dụng các biện pháp an toàn theo quy định tại khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 42 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP;

b) Thực hiện trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung quản lý nhà nước đối với việc xử lý công trình hết thời hạn sử dụng và việc phá dỡ công trình trên địa bàn quản lý, bao gồm:

a) Tiếp nhận báo cáo và công bố công trình xây dựng hết thời hạn sử dụng trong danh mục trên trang thông tin điện tử của mình theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 43 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP;

b) Thực hiện trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 43 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP;

c) Xem xét, cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình trên địa bàn quản lý theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều 43 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng trên địa bàn quản lý, trừ sự cố đối với công trình xây dựng từ cấp II trở lên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp xã đối với các nội dung được phân cấp theo Quyết định này;

b) Là cơ quan đầu mối tổng hợp kết quả thực hiện phân công, phân cấp của các cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình chất lượng, công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và công tác quản lý an toàn trong thi công xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại khoản 7 Điều 51 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

2. Các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh được phân công, phân cấp theo quy định của Quyết định này và quy định pháp luật có liên quan.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo về Sở Xây dựng để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đối với các trường hợp vượt thẩm quyền. Định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định sau của Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Quyết định số 69/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 về việc phân cấp thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu và chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

b) Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2022 về việc phân công cơ quan chủ trì tham mưu về đánh giá an toàn công trình, xử lý các công trình có dấu hiệu nguy hiểm và công trình hết thời hạn sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Quyết định số 3780/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử phạt vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT, CNXD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm